

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 318/2025/TLST – HNGĐ ngày 03/11/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Trần Thị Thanh H**, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Tổ dân phố Đăng Gia Dệt B, Phường L, Tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Ông **Lê Văn Q**, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Tổ dân phố Đăng Gia Dệt B, Phường L, Tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Thanh H và ông Lê Văn Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Bà Trần Thị Thanh H và ông Lê Văn Q cùng thống nhất thỏa thuận giao con chung là Lê Trần Gia N, sinh ngày 29/12/2009 và Lê Trần Gia T, sinh ngày 25/02/2014 cho bà Trần Thị Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành theo nguyện vọng của con. Về cấp dưỡng nuôi con, bà H và ông Q thống nhất thỏa thuận không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- *Về tài sản chung*: Bà Trần Thị Thanh H và ông Lê Văn Q cùng xác định vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- *Về nợ chung*: Bà Trần Thị Thanh H và ông Lê Văn Q cùng xác định vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Trần Thị Thanh H thỏa thuận nhận chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007300 ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà Trần Thị Thanh H 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS Khu vực 1 – Lâm Đồng;
- Phòng THA dân sự khu vực 1 - Lâm Đồng;
- UBND xã Đinh Văn – Lâm Hà;
- Dương sự;
- Lưu.



THẨM PHÁN

Đã ký và đóng dấu

Lê Thị Minh Hoà